

# Hoc le ao.... Numéro 1

I . Hoc le ao.... Numéro 1. 1930.

**1/** Les contenus accessibles sur le site Gallica sont pour la plupart des reproductions numériques d'oeuvres tombées dans le domaine public provenant des collections de la BnF. Leur réutilisation s'inscrit dans le cadre de la loi n°78-753 du 17 juillet 1978 :

- La réutilisation non commerciale de ces contenus ou dans le cadre d'une publication académique ou scientifique est libre et gratuite dans le respect de la législation en vigueur et notamment du maintien de la mention de source des contenus telle que précisée ci-après : « Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France » ou « Source gallica.bnf.fr / BnF ».

- La réutilisation commerciale de ces contenus est payante et fait l'objet d'une licence. Est entendue par réutilisation commerciale la revente de contenus sous forme de produits élaborés ou de fourniture de service ou toute autre réutilisation des contenus générant directement des revenus : publication vendue (à l'exception des ouvrages académiques ou scientifiques), une exposition, une production audiovisuelle, un service ou un produit payant, un support à vocation promotionnelle etc.

[CLIQUER ICI POUR ACCÉDER AUX TARIFS ET À LA LICENCE](#)

**2/** Les contenus de Gallica sont la propriété de la BnF au sens de l'article L.2112-1 du code général de la propriété des personnes publiques.

**3/** Quelques contenus sont soumis à un régime de réutilisation particulier. Il s'agit :

- des reproductions de documents protégés par un droit d'auteur appartenant à un tiers. Ces documents ne peuvent être réutilisés, sauf dans le cadre de la copie privée, sans l'autorisation préalable du titulaire des droits.

- des reproductions de documents conservés dans les bibliothèques ou autres institutions partenaires. Ceux-ci sont signalés par la mention Source gallica.BnF.fr / Bibliothèque municipale de ... (ou autre partenaire). L'utilisateur est invité à s'informer auprès de ces bibliothèques de leurs conditions de réutilisation.

**4/** Gallica constitue une base de données, dont la BnF est le producteur, protégée au sens des articles L341-1 et suivants du code de la propriété intellectuelle.

**5/** Les présentes conditions d'utilisation des contenus de Gallica sont régies par la loi française. En cas de réutilisation prévue dans un autre pays, il appartient à chaque utilisateur de vérifier la conformité de son projet avec le droit de ce pays.

**6/** L'utilisateur s'engage à respecter les présentes conditions d'utilisation ainsi que la législation en vigueur, notamment en matière de propriété intellectuelle. En cas de non respect de ces dispositions, il est notamment passible d'une amende prévue par la loi du 17 juillet 1978.

**7/** Pour obtenir un document de Gallica en haute définition, contacter [utilisation.commerciale@bnf.fr](mailto:utilisation.commerciale@bnf.fr).



80  
INDO-CHINOIS  
1451  
(1)

h<sup>o</sup> 1

« HỌC LỄ ĐẠO »

( POUR L'INSTRUCTION RELIGIEUSE )

I — Về sự làm việc lành

LẬP CÔNG

DEPOT LEGAL  
INDOCHINE  
N<sup>o</sup> 13571

trước mặt Đức Chúa Trời.



80 Indoch

1451 (1)

IMPRIMERIE DE QUINHON

Quinhon — ( Annam )

(C.)

1451  
21



THE NEW YORK

LIBRARY OF THE NEW YORK

LIBRARY OF THE NEW YORK

1893

1893

1893

THE NEW YORK

LIBRARY OF THE NEW YORK

LIBRARY OF THE NEW YORK

LIBRARY OF THE NEW YORK



# « HỌC LỄ ĐẠO »

( POUR L'INSTRUCTION RELIGIEUSE )

---

I — Về sự làm việc lành

## **LẬP CÔNG**

trước mặt Đức Chúa Trời.



IMPRIMERIE DE QUINHON

Quinhon — ( Annam )





Imprimatur  
Vinh, die 5 julii 1930

L. DALAINE  
Prov. Apost.



Về sự làm việc lành lập công  
trước mặt Đức Chúa Trời.

DEPOT LEGAL

1867

Trong Kinh thánh có lời rằng : Bao lâu ta còn ngày giờ, thì ta hãy làm việc lành ; kéo tới đến không làm việc gì được nữa, nghĩa là bao lâu ta còn sống ở thế-gian này, thì ta hãy ra sức làm việc lành, lập công trước mặt Đức Chúa Trời kéo giờ chết đến, thì hết mọi việc, không làm gì được nữa. Vốn ở đời này chẳng những là cốt lánh tội, mà lại cốt làm việc lành phúc đức cho đáng ngày sau được phần thưởng Đức Chúa Trời đã sẵn sẵn cho ta trên Thiên-dàng.

Vậy những điều ta phải biết về sự làm việc lành lập công trước mặt Đức Chúa Trời thì tóm lại năm điều này :

I. — Việc lành là đi gì ?

II. — Việc lành ta làm có công gì trước mặt Đức Chúa Trời chẳng ?

III. — Việc lành ta làm, thì Đức Chúa Trời thưởng thế nào ?

IV. — Phải liệu cách nào cho những việc ta làm được đáng công trước mặt Đức Chúa Trời ?

V. — Tại đâu mà việc lành ta làm khi thì được nhiều công, lúc thì được ít ?



I. — Về việc lành là gì ?

Các việc người ta làm ở đời này, thì nhiều thứ nhiều hạng lắm ; ta muốn biết những việc nào là việc lành, những việc nào không, thì phải lấy thánh ý Đức Chúa Trời làm như mẹo mực mà đo ; nghĩa là phải xem xét các việc ấy vừa ý Đức Chúa Trời hay là chẳng, mà hễ việc nào thấy xứng hợp theo thánh ý Người, thì ta phải kể là việc tốt lành, còn hễ việc nào bất hợp lại nghịch cùng thánh ý Đức Chúa Trời, thì phải nói là việc dữ là sự tội. Ấy là mẹo ngay mực chính không thể sai được, vì chưng Đức Chúa Trời là đấng trọn tốt trọn lành vô cùng, chẳng có lẽ nào Người muốn sự dữ bao giờ ; cho nên hễ sự gì Người muốn, hễ sự gì vừa ý Người, ấy là sự lành chắc.

Vậy ta lấy đâu cho được biết thánh ý Đức Chúa Trời, mà xét việc ta làm có hợp hay không ? Sự ấy vốn dễ không khó, vì Đức Chúa Trời đã dùng nhiều cách mà tỏ thánh ý Người ra cho ta được hay. Thí dụ Người đã ban cho ta trí khôn tự nhiên biết được sự phải sự chẳng trong nhiều điều lắm ; lại Người đã ra lẽ luật chỉ rõ ràng những điều Người buộc ta phải giữ, những sự Người cấm ta không được làm ; sau nữa Người đã định mỗi một người phải ở bậc nọ bậc kia, làm nghề này nghiệp khác, hoá ra ai ai cũng có việc bổn phận theo ý Đức Chúa Trời đã định riêng cho mình cả.

Nhân vì lẽ ấy chẳng những là các việc ta làm mà vâng giữ mười điều răn Đức Chúa Trời và



sáu sự răn Hội Thánh, như sự thờ phượng Đức Chúa Trời, thương giúp người ta, đọc kinh xem lễ, xưng tội chịu lễ, làm phúc bố thí, ăn chay kiêng thịt v. v... ; mà lại các việc ta làm hằng ngày theo đẳng bậc ta, theo nghề nghiệp ta, như kẻ làm nghề nông, thức khuya dậy sớm cày bừa làm ăn, kẻ buôn bán treo non lặn suối, chèo xuôi chống ngược, kiếm của nuôi mình ; dù ăn lo việc chung trong làng nước, dù lo lắng việc tư trong cửa nhà, như coi sóc con cái, nấu cơm dọn mâm, v. v., bấy nhiêu việc ấy, chẳng kỳ trọng hèn, đều cũng vừa ý đẹp lòng Đức Chúa Trời cả, cũng là việc lành thay thay ; chỉ có một khi ta làm vì ý xấu, hay là cách trái lẽ quá mực, thì mới ra việc dữ mà thôi.

Vả lại Đức Chúa Trời phép tắc khôn ngoan vô cùng, Người coi sóc cai trị mọi loài mọi vật. Người cho máy tạo xây đi vẫn lại, năm thì mưa thuận gió hoà thanh bông lúa thóc được bồi lội, năm thì đại hạn lụt lội tiêu hao ; có lúc ta được bằng yên thịnh sự vui mừng, có ngày ta phải tai ách thiệt hại sâu khổ trăm đàng, bấy nhiêu sự ấy cũng là dấu chỉ thánh ý Đức Chúa Trời định số phận ta hơn thiệt làm vậy ; cho nên khi ta lâm phải sự tai nạn khốn khó cách nào, mà ta bằng lòng chịu chẳng dám kêu trách, thì cũng là đều vừa ý Đức Chúa Trời, cũng là việc lành mà chớ.

Ấy vậy ta chớ lầm mà nghĩ rằng : chỉ có những việc phần hồn, việc thờ phượng Đức Chúa Trời là việc lành phúc đức mà thôi làm chi, song hãy nhớ rằng : chẳng những các việc về phần linh hồn, mà lại các sự khốn khó ta chịu bằng



lòng vì Chúa, cùng các việc về phần xác ta làm hằng ngày, dù việc rất nhỏ mọn mặc lòng, miễn là ta làm cho nên, có ý vâng theo thánh ý Đức Chúa Trời thì cũng là việc lành thật, việc phúc đức hết thay thay.



II. — Lập công trước mặt Đức Chúa Trời nghĩa là làm sao, và việc lành ta làm có công trước mặt Người chăng ?



1. — Lập công với Chúa nghĩa là chịu khó làm các việc theo thánh ý Người để Người trả công cho; cũng như ở đời khi ta chịu khó làm việc cho ai, thì ta được kẻ ấy biết ơn và tính công cho ta vậy. Song lẽ sự người ta ở đời có công với nhau và sự ta có công với Chúa thì khác ít nhiều. Vì chưng khi ai đến làm công cho ta, phần thì vốn chẳng có luật phép nào buộc kẻ ấy phải làm, phần thì bởi công việc kẻ ấy làm vốn có thêm ích thêm lợi cho ta, hoá ra ta mắc công với kẻ ấy, mà cứ phép công bằng thì phải trả công cho cân xứng với sự khó nhọc và ích lợi kẻ ấy đã làm cho ta.

Bằng sự ta có công với Đức Chúa Trời thì khác, bởi vì khi ta làm việc lành vì Chúa, thì chẳng qua là làm việc bổn phận ta phải làm, vì chưng Đức Chúa Trời là Cha chung sinh thành vạn vật, là Chúa cả cai trị muôn loài, hoá ra Người có phép đòi ta làm việc thờ phượng kính mến Người theo đạo con thảo tôi ngay, mà chẳng mắc công linh gì với ta sớt. Vả lại việc ta làm dâng cho Chúa dù trọng dù tốt thể nào cũng nỗ thêm



ích lợi gì cho mình Người là Đấng phép tắc giàu có dư dật vô cùng. Sau nữa những việc lành ta làm, những sự khó nhọc ta chịu, mà so với phần thưởng Chúa ban cho, thì không thấm vào đâu, ra như ta cho Đức Chúa Trời bằng một bằng hai, mà Người trả bằng nghìn bằng vạn, như ta sẽ dạy trong điều thứ III sau này. Cho nên khi ta nói việc ta làm có công đáng Chúa thưởng trên thiên đàng, thì chẳng phải bởi việc ta làm nguyên theo phép công bằng có đáng công trọng ngần ấy đâu, một vì Đức Chúa Trời là đấng giàu có rộng rãi chân thật vô cùng đã phán hứa thưởng công ta cách rất bội hậu dư dật mà chớ.

2. — Bấy giờ ta xét bởi đâu ta quyết được việc lành ta làm có trông trước mặt Đức Chúa Trời thể ấy, nghĩa là đáng Người kể công mà ban phần thưởng làm vậy. Vốn có nhiều lẽ chắc chắn làm chứng đều ấy, chẳng thể nghi nan được.

Kìa ta hãy suy trong các điều phép đạo dạy ta phải tin, thì có hai điều cần nhất, cần đến nỗi ai không biết thì không thể rời linh-hồn được : điều thứ nhất là có Đức Chúa Trời, điều thứ hai là Người thưởng phạt vô cùng. Vậy Đức Chúa Trời có phạt ai, thì ắt là Người phạt những kẻ cả lòng chống trả cùng Người, không chịu vâng lời Người, mà Người có thưởng ai thì thưởng những kẻ có công chịu khó làm việc lành vâng lời Người mà chớ. Lại vì Người là đấng công bằng vô cùng, cho nên Người thưởng phạt hơn kém mặc đòi công việc người ta làm đẹp lòng mất lòng Người là chừng nào ; thí dụ ai càng mất lòng Người nhiều lần hơn, thì Người càng phạt nặng hơn, mà kẻ



nào càng hay làm đẹp lòng Người nhiều lần hơn, thì Người càng thưởng to hơn nữa. Nhân vì lẽ ấy ta luận được chắc rằng: hễ ta làm sự gì đẹp lòng vừa ý Đức Chúa Trời, thì Người kể là việc lành, là việc đáng thưởng công.

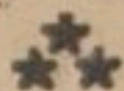
Mà vốn trong Sách thánh có nhiều nơi Đức Chúa Trời phán hứa rõ ràng Người sẽ trả công cho kẻ chịu khó làm việc theo thánh ý Người, dù việc nhỏ mọn lắm, như sự làm phúc một bát nước cho kẻ khát, thì cũng chẳng mất công trước mặt Người đâu; mà lời Người đã hứa làm vậy, thì chẳng có thể sai được, vì Người là Đấng chân thật vô cùng.

Lại Người cũng đã làm phép lạ làm chứng đều ấy tỏ tường như ta thấy trong sách chép truyện các thánh đời xưa, có kể tích một thầy tu hành ở trên rừng nơi vắng vẻ xa khe xa suối, nên khi phải đi múc nước thì mất non buổi. Vậy ngày kia thầy yếu nhược đi lấy nước về nhọc lắm, nên tưởng trong trí rằng: tội gì mà phải đi lấy nước xa xôi vất vả thế này, âu là tôi dõ lều đem về gần suối cho khoẻ một chút. Cho nên khi thầy đi múc nước lần sau, thì có ý nhắm mình sẽ chụm lều chỗ nào gần suối cho tiện; bỗng chốc nghe tiếng đếm sau lưng rằng: *một, hai, ba, bốn*. Thầy nghe vậy, lấy làm lạ lắm, vì vốn đó là nơi tịch mặc, xưa nay chẳng gặp ai, thì dừng chân lại, dòm trước ngó sau, coi thử ai đếm chi đó, mà không thấy ai sốt, nên thầy cứ đi; song vừa đi mấy bước lại nghe tiếng đếm: *năm, sáu, bảy, tám*, liền giởn tóc lên ngảnh cổ xem tư bề cũng không thấy ai, thì nghĩ hoặc mình mơ màng nghe sai chẳng;



đoạn cứ bước đi mà lại nghe tiếng đếm : *chín, mười*, cũng một trật ấy thấy một trẻ trai sáng láng tốt lành phi thường phán bảo rằng : 'Thầy chớ ngại làm chi, mình là thiên thần Chúa sai đến các bước thầy đi múc nước mà trả công cho, vì chẳng có bước nào mất công trước mặt Người sốt. Nói bấy nhiêu đoạn liền biến đi ; còn thầy tu hành nghe vậy, thì vừa mừng vừa tiếc, vì đã hầu bỏ mất dịp lập công trọng dường ấy ; nên chẳng những không dám đem lều gần suối mà lại vội về dời lều đi chỗ khác xa hơn, để càng thêm công trước mặt Đức Chúa Trời hơn nữa.

Ấy là một tích ta nên nhớ mà suy rằng : Đức Chúa Trời là Đấng uy nghi cao cả thanh nhàn vô cùng, mà còn đoái đến các nước bước ta đi và tính công cho, còn khấng lấy những việc nhỏ mọn thể ấy làm đáng thưởng, thì ta phải đội ơn ngợi khen Người, càng ra sức chịu khó làm việc lành mà thêm công một ngày một hơn là dường nào !



### III — Việc lành ta làm thì Đức Chúa Trời thưởng thể nào ?

Vậy cho được giải đều ấy cho rõ, thì trước hết phải phân biệt việc lành ta làm có hai hạng, một hạng làm đang lúc sạch tội trọng, một hạng làm khi còn mắc tội trọng. Hai hạng việc lành ấy vốn bề ngoài xem ra như nhau, song le trước mặt Đức Chúa Trời thì khác nhau xa lắm, mà Người thưởng công càng khác xa hơn nữa.

Vậy những việc lành ta làm khi còn mắc tội trọng, thì cũng đẹp lòng Đức Chúa Trời và có sức



giục lòng Người nguôi cơn giận đi dần dần mà ban ơn giúp sức cho ta ăn năn chừa tội cho thật, hay là ban ơn thương ta về phần xác cách nọ thế kia ; cho nên ta phải biết và tin rằng chẳng có việc lành nào dù kẻ rất tội lỗi làm, mà Đức Chúa Trời không thưởng một cách nào. Nhưng mà cũng phải nhớ rằng : việc lành kẻ có tội, thì Đức Chúa Trời chỉ thưởng ở đời này mà thôi, nghĩa là các việc ấy dù lớn lao và rất nhiều thế nào mặc lòng, thì không được phần thưởng đời sau, bởi vì kẻ làm thì đáng phạt sa hoả ngục, mà không lẽ nào kẻ còn đáng sa hoả ngục, lại đáng thưởng trên thiên-đàng trong một trật được.

Vả lại khi nói đáng thưởng đời sau, đáng thưởng trên trời, nghĩa là đáng ăn phần gia nghiệp Đức Chúa Trời, đáng xem thấy Người nhần tiền ; vậy có một kẻ có ơn nghĩa mới được làm con Đức Chúa Trời, được quyền ăn phần gia nghiệp Người mà thôi, hoá ra bao lâu mình còn mắc tội trọng chưa được ơn nghĩa, thì những việc mình làm dù là việc lành mặc lòng, cũng chẳng có thể đáng phần thưởng trên trời được.

Ấy vậy những việc kẻ có tội làm thì Đức Chúa Trời thưởng dưới đất này một phen mà thôi, còn về sau dù kẻ có tội có ăn năn trở lại và ăn năn chết lành mặc lòng, song bao nhiêu việc lành đã làm, đang lúc mắc tội trọng, thì đến khi qua đời, mình không được nhờ chi các việc ấy nữa, vì Đức Chúa Trời đã không biên vào sổ các công phúc đáng thưởng đời sau. ( 1 )

( 1 ) Đức Chúa Trời không biên lấy được, vì hai lẽ mới nói trên này, là việc kẻ đáng sa hoả ngục thì



Còn về những việc lành kẻ sạch tội trọng lắm, thì Đức Chúa Trời xử thế khác, Người ban vào sổ các công phúc hết cả, chẳng quên chẳng sót việc nào sót, mà quả thật Người thưởng công các việc ấy cả đời này cả đời sau trên thiên-đàng nữa.

Đời này thì chẳng những Người thưởng ban sự lành phần hồn phần xác thế này thế nọ, mà lại Người ban thêm ơn nghĩa cho ta. Ấy là phần thưởng trọng nhất, vì chưng Đức Chúa Trời ban thêm ơn nghĩa thánh, nghĩa là Người ngự trong lòng ta cho đầy đầy linh hồn ta hơn khi trước, kết hợp cùng ta cho chặt chĩa bền đỗ hơn, thương xem yêu dấu ta cách chí thiết hơn, lại ra như người trau giồi to chuốt denn dãi Người ngự là linh hồn ta cho sáng láng xinh tốt đẹp dễ hơn, vì cũng một trật ấy Người lại ban thêm nhân đức, thêm sức mạnh về phần linh hồn cho ta được dễ tin cậy kính mến Người, dễ chống trả chước kẻ thù, dễ làm việc bổn phận và lập lành đi đàng nhân đức một ngày một hơn, — chẳng khác gì như sự đời này, khi ta yêu chuộng của gì, ưa thích vật nào lắm, thì ta cứ dễ con mắt nhìn xem nó, ta cứ trau chuốt cho thêm đẹp dễ xinh tốt, cùng ra sức gìn giữ cho khỏi ô dơ khỏi bụi bặm bám vào cách nào. Ấy Đức Chúa Trời thấy kẻ lành chịu khó làm việc lành cho đẹp lòng vừa ý Người, thì Người lại đoái thương ban thêm ơn nghĩa cho kẻ ấy mà thưởng ở đời này thì làm vậy.

---

không có lẽ mà đáng thưởng trên trời, lại việc kẻ chẳng có ơn nghĩa, thì không có thể đáng được phần gia tài Chúa làm phần thưởng.



Vậy khi Người rộng thưởng ta dường ấy, thì vốn ta không biết, vì đó là phần thưởng rành hiêng liêng vô bình vô tượng, ở đời này con mắt ta xem chẳng thấy được ; nhưng mà đời sau ta sẽ biết tỏ ơn nghĩa thánh Đức Chúa Trời ban thêm cho ta làm vậy là phúc lạ phúc trọng vọng quý giá ngần nào, vì chung trên thiên-đàng ta sẽ được cả sáng vinh hiển hơn kém mặc đời ơn nghĩa ta đã được nhiều ít dưới thế này là chừng nào. Vì vậy lúc chết ai càng được ơn nghĩa hơn bao nhiêu thì trên trời sẽ càng được thanh nhàn phúc lộc hơn bấy nhiêu. ( 1 )

Mà bởi vì hễ việc lành nào ta làm cũng có công đáng thêm ơn nghĩa ở đời này, cho nên ta luận được rằng : Hễ ta chịu khó mà làm chút việc gì lành, dù việc bậc mình dù việc khác, như khi nghe lời gì mất lòng mình, tự nhiên phát xướng

---

( 1 ) Vì lẽ rằng : Ơn nghĩa là tài năng sức lực Chúa ban cho linh hồn được xem thấy Người nhần tiền và kính mến Người cho thỏa tình : vậy tài năng hiêng liêng càng sắc sảo mạnh mẽ, thì càng được biết Chúa cho tỏ hơn và mến Người cho hơn. — Lại ví như ở đời này những con cái đã phải lìa mặt cha mẹ lâu ngày lâu tháng, đến lúc lại được gặp mặt người, thì đều lấy làm mừng cả, song đứa nào có lòng mến hơn và cha mẹ yêu dấu hơn, thì đứa ấy càng lấy làm mừng hơn nữa, cũng một lẽ ấy khi người ta qua đời mà lên thiên đàng, tuy rằng : ai ai cũng lấy làm sung sướng phỉ lòng phỉ dạ mặc lòng, song le ai đầy dẫy ơn nghĩa hơn, là có lòng kính mến hơn, và Đ. C. T. yêu dấu hơn, thì càng được thanh nhàn vui vẻ hơn mà chớ.



mnỗn đáp lại ngay, mà ta ép mình nhịn vậy ; hoặc gặp phải sự gì rầy rà một thí, mà bằng lòng chịu vì Chúa, không dám phản nản ; hoặc thỉnh thoảng nhớ đến Đức Chúa Trời mà thầm thí rằng mình có lòng kính mến Người, thì vì mỗi một việc nhỏ mọn ta làm trong một giây một phút thể ấy, mà đời sau ta sẽ được thêm phúc thanh nhàn trên trời, nghĩa là sẽ được xen thấy Đức Chúa Trời nhân tiền tỏ tường hơn, triu mến Người chí thiết thoả tình hơn, châu chực Người gần Đức Bà gần các Thánh hơn, cũng là được ngồi tòa cao hơn, được vinh hiển rực rỡ sung sướng khoái lạc hơn ; mà sự thêm phúc thanh nhàn thêm sự cả sáng vì một việc lành nhỏ mọn làm vậy, thì không phải là ta sẽ được nhờ ít ngày ít tháng hay là đôi ba năm mà thôi đâu, song quả thật ta sẽ được hưởng đời đời mãi mãi mà chớ.

Ôi, khi ta suy Đức Chúa Trời rộng rãi vô cùng dũ lòng thương công cho ta một cách rất bội hậu dường ấy, nào chẳng phải là lẽ có sức yên ủi ta trong các cơn gian nan túng ngặt ta gặp phải ở chốn khốc lóc khách đày này ru ? Vì vậy ta hãy năng giục lòng tin mà nhớ rằng : bao nhiêu sự khốn khó ta chịu cho bằng lòng vì Chúa, thì sẽ trở nên tròng hoa rất châu báu rực rỡ, nên triều thiên rất sáng láng tốt lành cho ta trên thiên đàng chẳng sai.

---



**IV — Phải liệu thể nào cho những việc lành ta làm được đáng công thật trước mặt Đức Chúa Trời, nghĩa là đáng Người thưởng trên thiên đàng ?**

---

Phải giữ hai điều, mà điều thứ nhất ta cũng đã nói trước đây là phải có lòng sạch tội trọng. Ví bằng còn mắc tội trọng mà làm việc lành, thì Đức Chúa Trời thưởng qua ở đời này mà thôi, chớ Người không thưởng đời sau nữa. Lại khi ai cả lòng phạm tội trọng, thì liền mất hết các công nghiệp mình đã lập bấy lâu, ra như Đức Chúa Trời xóa sổ đã biên khi trước, không còn gì nữa sót, cho dù mình đã tích trữ công nghiệp vô vàn vô số hầu bằng các thánh, thì một tội trọng cũng làm cho mất hết sạch không lâu lâu. Cho nên ta phải hết lòng giữ mình cho sạch tội trọng liên, hoặc có lỡ mà phạm tội trọng nào, thì hãy ra sức giục lòng ăn năn tội cách lộn, cùng liệu mà đi xưng tội cho mau, kéo mang lấy tội trong mình, thì thiệt hại phần linh hồn quá, chẳng lập được công gì trước mặt Đức Chúa Trời nữa.

Điều thứ hai ta phải giữ, là khi ta làm việc lành phải liệu cho ra làm việc cho Đức Chúa Trời hay là vì Đức Chúa Trời một cách nào ; hay là nói cách khác, Đức Chúa Trời ví như cái bia cái đích, hễ mọi việc ta làm phải nhắm phải nhè vào đó, nếu ta làm việc gì mà không có ý chỉ về Đức Chúa Trời cách nào thì cầm bằng cái tên viên đạn bắn hỏng vậy mà chớ ; vì chung cho rằng việc ta làm vốn là việc bậc mình là việc



lành mặc lòng. song giả như ta làm chỉ có ý cho được ích riêng mình về phần xác, hay là cho được tiếng trọng tiếng khen trước mặt người ta mà thôi, hay là không có ý gì sốt, một làm vì lấy việc ấy làm ám hạp tâm tính mình mà thôi, thì chốc ấy ta đòi Đức Chúa Trời tính công cho ta làm sao được, chẳng khác gì như sự đời này người ta làm việc cho ai, thì được lấy công nơi kẻ ấy, bằng không làm việc cho ai thì không đòi tiền công người ta được.

Vậy cho ra sự làm việc cho Đức Chúa Trời, thì ta phải dâng việc ấy cho Người, nghĩa là phải có ý làm cho được vâng lời Người, theo thánh ý Người, hay là cho được đẹp lòng Người. Song lẽ chẳng cần ý ấy cho rõ ràng trong chính lúc làm việc đó, miễn là ta có ý trước thì đã đủ. Thí dụ nếu hằng ngày sớm mai khi vừa thức dậy, ta dâng mình cho Đức Chúa Trời có ý làm mọi việc và chịu mọi sự khó sẽ gặp trong ngày hôm ấy, cho được vâng theo thánh ý Người và đẹp lòng Người, cho là sau không mấy khi nhớ đến Chúa nữa, song miễn là giữ mình cho khỏi ý xấu xen vào, thì mọi việc ta làm, mọi sự khó ta chịu, đều ra việc lành thật, có công trước mặt Đức Chúa Trời hết thay thay. Nhân vì lẽ ấy trong sách Bôn đã có câu dạy ta rằng : « Sáng ngày khi vừa thức dậy, tức thì phải làm dấu thánh Giá mà nguyện rằng : Lạy Chúa tôi, tôi xin dâng lòng tôi cùng mọi việc tôi sẽ làm trong ngày hôm nay, cho sáng danh Chúa tôi, xin Chúa tôi phù hộ gìn giữ tôi, chớ để tôi phạm tội lỗi gì mất lòng Chúa tôi ».

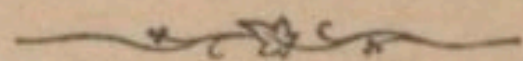
Ấy vậy ta hãy nhớ mà giữ đều ấy luôn, chớ



bổ ngày nào, vì là đều có ích cho ta lắm, mà vốn dễ chẳng khó gì, ai ai cũng làm được ; thế ấy thì ta sẽ lập được nhiều công nghiệp trước mặt Đức Chúa Trời vô vàn vô số kể chẳng xiết ; ở đời này sẽ được thêm ơn nghĩa một ngày một hơn, mà đời sau sẽ được thêm phúc thanh nhân muôn vàn trùng.



V. — Tại đâu mà việc lành ta làm khi thì được nhiều công, lúc thì được ít ?



Đã hay rằng hễ việc gì lành kẻ sạch tội trọng làm vì Đức Chúa Trời, thì có công phúc, nhưng công ấy chẳng phải ai ai cũng được bằng nhau cả đâu, tuy là một việc như nhau, song có người được thêm, có kẻ lại sút ; lại có việc thì nhiều công, việc thì ít. Tại đâu mà trước mặt Đức Chúa Trời công việc lành người ta làm đáng thưởng khác nhau thế ấy, tại đâu mà việc lành ta làm, khi thì được nhiều công, lúc thì được ít ?

Nguyên là tại nhiều lẽ, mà các lẽ ấy thì tóm tắt lại thế này : việc lành ta làm trọng hèn chừng nào, thì có công trước mặt Đức Chúa Trời cũng chừng ấy, — hay là nói cách khác một thử : việc lành ta làm đẹp lòng Đức Chúa Trời hơn bao nhiêu, thì có công hơn bấy nhiêu.

Hai câu ấy đã rõ, chẳng cần phải ra lẽ làm chứng nữa, một sẽ giải bởi đâu mà việc ta làm nên trọng ra hèn hay là đẹp lòng Đức Chúa Trời nhiều ít, hoặc bởi tại chính việc, hoặc bởi tại kẻ làm mà thôi.



I.—Xét về đàng chính việc, thì việc lành ta làm nên trọng ra hèn có ba cách, hay là vì ba lẽ nầy :

1. — Xét trong các thứ việc, việc ta làm thuộc về nhân đức trọng hơn bao nhiêu, thì việc ấy nên trọng hơn bấy nhiêu.

Vốn các việc lành ta làm thì nhiều thứ lắm, như việc thờ phượng Đức Chúa Trời, đọc kinh lần hạt, giục lòng tin cậy kính mến, học hành, cày bừa, nấu ăn, làm phúc, bố thí, giúp đỡ người ta, chịu khó hãm mình đền tội, v. v., mà hễ việc gì lành thì cũng thuộc về một nhân đức nào, hoặc về nhân đức nhịn nhục, nhân đức vâng lời, nhân đức kính mến, nhân đức thương yêu, nhân đức hãm mình, nhân đức khiêm nhường, v. v. Vậy nhân đức nào cũng trọng, cũng đẹp lòng Đức Chúa Trời song không bằng nhau được, vì vốn có thứ ở bậc cao, thứ ở bậc trung, thứ ở bậc hạ ; như nhân đức kính mến thì cao trọng nhất, rồi đến nhân đức tin và nhân đức cậy, sau thì các nhân đức khác vốn khó sắp đặt cho có thứ tự theo sự hơn kém, vì chừng cũng có khi xét đàng nọ thì thấy nhân đức nầy trội hơn mà xét đàng kia thì xem ra nhân đức khác quý hơn. Nhưng mà sự ấy nỗ hệ gì, ta chỉ nhớ rằng : nhân đức kính mến trội hơn các nhân đức khác bội phần, hoá ra khi làm các việc vì mến Chúa thì thêm công nhiều, mà sự giục lòng kính mến, nghĩa là nhớ đến Chúa mà mến Người thì dễ lắm, một giây phút thì xong, không mất ngày giờ gì : cho nên ta có khôn ngoan, thì hằng ngày hãy năng than thở giục lòng kính mến Đức Chúa Trời nhiều lần, thế ấy không phải khó nhọc mấy thì, mà lại lập được nhiều công





phúc trước mặt Chúa vô vàn vô số kể chẳng xiết.

2. — Xét trong cũng một thứ việc, thì việc lành nên trọng ra hèn và có công hơn kém tùy theo ta làm nhiều ít, hay là lâu mau là chừng nào. Thí dụ, về sự thí của, cho kẻ khó một quan vốn là việc trọng hơn cho một tiền mà thôi ; về sự thờ phượng lần hạt năm chục thì hơn lần một chục, đọc kinh một giờ thì hơn đọc năm ba phút mà thôi ; về nghề làm ruộng, cày bừa một buổi hay là một mẫu, thì hơn cày bừa một giờ hay là một sào mà thôi.

3. — Xét trong cũng một việc hay là một thứ việc, thì cứ sự thường việc ta làm nên trọng ra hèn và có công hơn kém tùy theo việc ấy khó dễ là chừng nào ; nói rằng cứ sự thường vì cũng có khi sự khó đó không thêm công, và sự dễ không bớt công cho người ta. Vì vậy phải biết rằng : việc lành nên khó ra dễ có ba cách :

A. — Hoặc xét chính bản tính việc, thì nguyên nó khó hay là dễ, nặng hay là nhẹ cho hết mọi người, ai ai cũng thế. Thí dụ sự chống trả cơn cám dỗ mạnh lắm, thì khó hơn chống trả cơn cám dỗ nhẹ nhẹ vậy ; nhịn kẻ làm mất lòng mình trong đều nặng, thì khó hơn nhịn kẻ nói trái ý mình một chút mà thôi ; giúp đỡ kẻ nghĩa thiết với mình thì dễ hơn thương yêu cùng làm ơn cho kẻ đã mất lòng mình ; khi lâm bệnh nguy hiểm thì khó chịu hơn là khi phải nhức đầu sổ mũi ; ăn chay thì khó hơn giảm bớt một hai miếng của ăn mà thôi, v. v. Vậy xét về đàng ấy, việc lành khó dễ chừng nào, thì ra trọng hèn chừng ấy và được công hơn kém cũng chừng ấy nữa.



B. — Hoặc có việc nguyên không phải là mọi người lấy làm khó, song nó ra khó vì kẻ làm kém tài năng ít sức lực, hay là về việc ấy bất hợp với tính tự nhiên kẻ ấy cách riêng. Thí dụ kẻ có tính gắt gỏng nghe những lời chua chát, thì khó nhin hơn kẻ có tính nhu mì ; kẻ già nua hèn yếu đi đàng một giờ mà xem lễ thì lấy làm khó hơn kẻ đang thì bạo mạnh ; kẻ tối dạ chậm trí thì khó học hơn kẻ sáng dạ tốt trí v. v. Vậy hễ việc lành nào ra khó vì những lẽ thế ấy, không phải là tại ý người ta, thì việc ấy vốn nên trọng hơn cùng thêm công trước mặt Đức Chúa Trời. Như ngày lễ cả kẻ ở xa xôi đi xem lễ, thì có công hơn kẻ ở gần nhà thờ ; lúc góp tiền làm nhà thờ, kẻ khó khăn mà xuất một quan có khi được công hơn kẻ giàu mà cúng vài ba chục.

C. — Lại có khi việc nguyên không phải là khó, cũng không phải tại tính nết tài năng sức lực tự nhiên người ta mà ra khó, một tại kẻ làm ít lòng mến Chúa và ươn ái biếng nhác cách nào hoặc lúc bây giờ hay là khi xưa, đó là tại mình, cho nên không thêm công mà lại xem ra là dấu bớt công trước mặt Đức Chúa Trời. Thí dụ kẻ bỡi hay dong dưỡng xác thịt ăn uống lặt vãi luôn cả ngày, đến ngày ăn chay phải nhin sưng thâu buổi, không được miếng gì vào miệng, thì lấy làm khó chịn lắm, dù vậy cũng không được thêm công, vì chưng sự khó riêng đó là tại mình bấy lâu dong dưỡng xác quá lẽ mà thôi. Lại như kẻ bỏ kinh lâu ngày, thì lấy sự đọc kinh hôm mai làm khó, nhưng mà sự khó ấy là tại mình xưa nay làm biếng, vì vậy cho dù kẻ ấy phải gắng



công rần sức mà đọc, thì xem ra không được công hơn kẻ bấy lâu vốn siêng năng đọc kinh mà rày không lấy làm khó gì.

Bằng khi mình làm việc lành, mà lấy làm dễ bởi đã quen nề nếp hay là đã luyện tập ít nhiều, thì không phải là lẽ mà cho rằng việc ra hèn và kém công đâu, bèn là lẽ mà thêm công vì là dấu mình tự ý và sẵn lòng làm hơn.

II — Xét về đàng kẻ làm, cũng một việc lành, thì việc ấy đẹp lòng Đức Chúa Trời nhiều ít tùy theo kẻ làm : 1. — sẵn lòng muốn làm, và lúc làm hết lòng chăm chỉ là chừng nào, — 2. — có ý tốt chừng nào, — 3. — có nghĩa cùng Đức Chúa Trời nhiều ít là chừng nào nữa.

1. — Ai mà tự ý, lanh chai, ham hố vui lòng mà làm một việc gì lành, thì đẹp lòng Đức Chúa Trời hơn và được công trước mặt Người hơn kẻ làm cũng một việc ấy, song làm cách miễn cưỡng ép tình, hay là cách sẵn lòng vừa vừa mà thôi. (1) Thí dụ ông Bình ông An làm phúc cho kẻ khó

---

( 1 ) Lẽ ấy đã rõ và cũng đủ ; bằng muốn suy cho sâu hơn thì còn có lẽ này nữa, là việc ta làm, ta ước ao ta muốn làm chừng nào, thì việc ấy nên của riêng ta chừng ấy, mà khi ta dâng các việc lành cho Đức Chúa Trời, hễ việc nào là của riêng ta hơn thì Đức Chúa Trời cũng lấy làm trọng hơn. Cũng như ở đời khi người ta vì tình nghĩa hay là vì lòng kính mà đãi dâng lễ vật gì cho ai, ví bằng lễ vật ấy là của riêng, hoặc của nhà của vườn, hoặc đồ gì tay mình làm ra, thì thường kẻ nhận lễ ấy lấy làm quý làm ưa hơn.



mỗi ông một quan mà ông Bình thấy kẻ khó van la làm rầy quá, bất đắc dĩ phải cho, ra bộ khó mặt gắt tình ; còn ông An thì cho cách bằng lòng vui mặt, nên ông An có công hơn ông Bình.

Lại đang lúc làm, ai mà hết lòng chăm chỉ rán sức làm cho kỹ lưỡng cặn kẽ từ đầu chí cuối, không để trí cùng lòng lo ra đằng khác, thì việc kẻ ấy làm ra tốt hơn lộn hơn cùng đẹp lòng Đức Chúa Trời hơn việc kẻ làm cách sơ sài qua quít, hay là cách chia lòng chia trí. Thí dụ hai người đi xem lễ, một người chăm lòng chăm trí chu chu chăm chăm từ đầu chí cuối, thì người ấy có công hơn người kia xem lễ có chia trí chẳng kỳ nhiều ít, bất luận tại mình hay chẳng.

2. — Khi ta làm việc lành, vốn phải có ý lành ý tốt : ai mà làm việc lành vì ý xấu, thì việc ấy ra xấu ra dữ mà chớ ; giả như có chút ý xấu xen vào ý lành, thì việc cũng cứ nguyên lành, nhưng ra kém và sút công ít nhiều ; còn xét về đằng ý lành, ta làm việc vì ý tốt ý trọng hơn bao nhiêu, thì việc ấy cũng nên trọng hơn và đẹp lòng Đức Chúa Trời hơn cùng có công hơn bấy nhiêu.

Vốn có nhiều lẽ tốt lành giục ta làm việc lành, thí dụ như có ý cho được đền tội, hay là tập lành nhân đức nào, giúp đỡ người ta, tạ ơn Đức Bà, xin Người phù hộ cầu bầu, hoặc có ý tỏ ra lòng mến Chúa, xin Người ơn nọ ơn kia, hoặc có ý hãm mình, v. v. Vậy trong các lẽ có thể giục người ta làm việc lành, thì chẳng có lẽ nào tốt cho bằng có ý làm việc vì lòng kính mến Đức Chúa Trời, nghĩa là cho được đẹp lòng Đức Chúa Trời vì Người là Đấng tốt lành vô cùng. Bởi đó



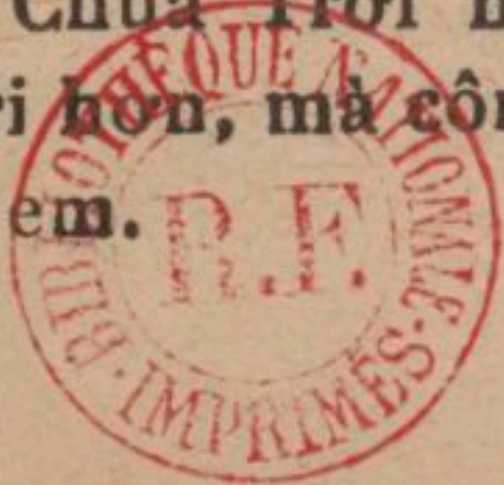
kẻ làm việc gì vì ý ấy, thì đẹp lòng Đức Chúa Trời và có công hơn kẻ làm cũng một việc ấy vì ý ngay lành khác ; thí dụ kẻ chịu nhuốc nha vì lòng mến Chúa, thì to công hơn kẻ chịu vì lòng khiêm nhường. Bằng kẻ chịu nhuốc nha cả vì lòng mến Chúa cả vì lòng khiêm nhường, hay là kẻ làm việc gì mà có năm ba ý lành như đũa kia làm các việc vặt trong nhà, hoặc giã gạo xay lúa, hoặc quét nhà rửa bát, hoặc gánh nước thổi cơm, v. v., mà có ý đẹp lòng Đức Chúa Trời cùng hãm mình đền tội, lại có ý giúp các linh hồn nơi lửa luyện ngục, và xin Đức Chúa Trời đoái thương đến cha mẹ mình cách nọ thể kia v. v., thì chẳng những công không bớt mà lại càng thêm to hơn nữa, vì mỗi một ý tốt thể ấy đều đẹp lòng Đức Chúa Trời bởi có sự lành riêng, hoá ra cũng có công riêng theo nữa.

Vả lại khi người ta làm việc mà chỉ làm vì một ý lành nào, thì ý ấy vốn cứ dài dặc cứ âm thầm ít lâu, hoặc cả ngày trót tuần, cho đến khi mình trừ nó lại hay là quên quách đi ; bởi đó tuy rằng lúc làm các việc mình không nhớ đến ý ấy nữa, thì cũng còn được công riêng về đàng ý ấy, như kẻ sáng ngày đã dâng mọi việc cho Đức Chúa Trời, có ý đẹp lòng Người và xin Người ơn nầy ơn nọ, rồi tra tay làm các việc mà cả ngày không nhớ đến ý ấy nữa, thì vốn cũng được công theo ý đã chỉ ban đầu, nhưng mà có năng ôn đi nhớ lại ý lành mình đã chỉ trước làm vậy, thì tốt hơn và thêm công nhiều, vì lẽ rằng : ý nào tốt vốn có sự trọn lành riêng, mà mình có ý ấy càng rõ ràng tỏ tường hơn, thì là dấu mình càng muốn



sự lành riêng ấy hơn ; vậy ta muốn sự lành chừng nào, thì có công chừng ấy, như đã nói trong điều thứ I trước đây. — Ấy vậy kẻ nào hằng ngày, ít là một lần ban sớm mai thức dậy, dâng các việc lành mình sẽ làm trong ngày ấy cho Đức Chúa Trời, thì các việc ấy được công hơn những việc kẻ dâng một tuần lễ một lần mà thôi.

3. — Đã hay rằng kẻ sạch tội trọng thì đều có ơn nghĩa cùng Đức Chúa Trời, nhưng mà không phải là được ơn nghĩa bằng nhau cả đâu, có kẻ hơn người kém. Vậy khi người ta làm việc lành, tuy rằng làm cũng một việc, lại có ý tốt và hết lòng chăm chỉ việc ấy cũng như nhau mặc lòng, song le ai có ơn nghĩa cùng Đức Chúa Trời hơn, thì việc kẻ ấy làm đẹp lòng Đức Chúa Trời hơn, hoá ra có công hơn. Cũng như sự đời này kẻ nghĩa thiết hơn mà xin ta điều gì, thì ta cũng hay nghe hơn kẻ nghĩa thiết vừa vậy. Hay là như các việc người ta làm trọng kính nhau, kẻ làm càng trọng thì việc làm càng ra trọng nữa, ví dụ nếu có đấng bề trên đến thăm ta, thì ta lấy làm trọng hơn là một người thứ dân hay là một người anh em bằng lúa bằng trạc ta. Vậy trước mặt Đức Chúa Trời kẻ nào có ơn nghĩa hơn thì ra người trọng hơn, hoá ra việc kẻ ấy làm mà dâng cho Đức Chúa Trời thì nên trọng hơn và đẹp lòng Đức Chúa Trời hơn nữa. Thí dụ hai chị em đi nhà thờ mà lần hạt một tràng năm chục, cho là cả hai lần cho ý tứ sốt sắng như nhau, ví bằng chị có ơn nghĩa cùng Đức Chúa Trời hơn, thì nó đẹp lòng Đức Chúa Trời hơn, mà công nó lần hạt đó thì to hơn công con em.







IMPRIMERIE de QUINHON

8-7-30

